TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ PHÚ THỌ** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 85/2019/QĐST-HNGĐ	*Thị xã Phú Thọ, ngày 27 tháng 9 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 133/2019/TLST - HNGĐ ngày 03 tháng 9 năm 2019 giữa:

Nguyên đơn: Anh **Phùng Thanh T**, sinh năm 1993
Địa chỉ: Khu 16 xã H, thị xã P, tỉnh Phú Thọ.

Bị đơn: Chị **Hà Thị Tuyết N**, sinh năm 1995
Địa chỉ: Khu B, xã T, huyện T, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 9 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 9 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Phùng Thanh T và chị Hà Thị Tuyết N

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Phùng Thanh T và chị Hà Thị Tuyết N thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh T và chị N đều xác nhận không có, không đề nghị tòa án giải quyết, nên tòa án không đặt ra giải quyết.

- Về tài sản chung, công nợ và công sức: Anh T và chị N đều xác nhận không có gì, không đề nghị Tòa án giải quyết, nên tòa án không đặt ra giải quyết.

- Về án phí: Anh Phùng Thanh T tự nguyện nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002316 ngày 03 tháng 9 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã P. Hoàn trả cho Anh T 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí (Xác nhận Anh T đã nộp đủ).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND thị xã;
- Chi cục THADS thị xã;
- UBND xã H;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Trần Hưng Thủy